

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	2
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	3 - 4
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH	5
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	6
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	7 - 16

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Hà Tiên (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2010.

1. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Trần Văn Xuân	Chủ tịch
Ông Trần Duy Sơn	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 09/12/2010)
Ông Nguyễn Hữu Đức	Thành viên
Ông Phan Minh Hoàng	Thành viên
Ông Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên
Ông Cái Hồng Thu	Thành viên (Bỏ nhiệm ngày 09/12/2010)

Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Văn Út	Trưởng ban
Ông Nguyễn Xuân Lâm	Thành viên
Ông Phạm Xuân Nghiêm	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Nguyễn Hữu Đức	Giám đốc
Ông Phan Minh Hoàng	Phó Giám đốc

2. Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hàng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong các Báo cáo tài chính hay không; và
- Lập các Báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc

NGUYỄN HỮU ĐỨC
Giám đốc

Ngày 05 tháng 3 năm 2011



Số: 097/DFK-BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2010

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bao Bì Hà Tiên (sau đây gọi tắt là "Công ty") bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, từ trang 03 đến trang 16 kèm theo lập ngày 05/3/2011.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tại Việt Nam. Trách nhiệm này bao gồm: thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn; chọn lựa và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp; và thực hiện các ước tính kế toán hợp lý đối với từng trường hợp.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính của Công ty không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu.


Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán chuyên môn của kiểm toán viên về rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hay nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính một cách trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các chính sách kế toán đã được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bao Bì Hà Tiên tại ngày 31/12/2010 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp các với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý khác có liên quan.


Nguyễn Lương Nhân
Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0182/KTV
Thay mặt và đại diện
Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam
Tp. HCM, ngày 05 tháng 3 năm 2011


Nguyễn Anh Tuấn
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0985/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010	01/01/2010
A. Tài sản ngắn hạn	100		87.098.516.967	69.784.829.845
<i>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	110	IV.01	6.403.702.923	11.227.123.479
1. Tiền	111		6.403.702.923	8.164.256.812
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	3.062.866.667
<i>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	120		-	-
<i>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	130	IV.02	52.802.226.120	32.794.565.752
1. Phải thu khách hàng	131		49.331.579.167	28.365.339.981
2. Trả trước cho người bán	132		3.334.588.992	4.203.200.832
3. Các khoản phải thu khác	138		196.291.232	226.024.939
4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(60.233.271)	-
<i>IV. Hàng tồn kho</i>	140	IV.03	25.750.728.053	24.019.521.009
1. Hàng tồn kho	141		25.750.728.053	24.019.521.009
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<i>V. Tài sản ngắn hạn khác</i>	150		2.141.859.871	1.743.619.605
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.801.339.195	1.499.407.475
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	6.844.875
3. Tài sản ngắn hạn khác	158	IV.04	340.520.676	237.367.255
B. Tài sản dài hạn	200		31.779.690.098	36.759.854.000
<i>I. Các khoản phải thu dài hạn</i>	210		-	-
<i>II. Tài sản cố định</i>	220		28.174.490.098	28.173.751.222
1. TSCĐ hữu hình	221	IV.05	27.828.749.196	28.173.751.222
- Nguyên giá	222		99.614.516.173	94.366.263.028
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(71.785.766.977)	(66.192.511.806)
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	IV.06	345.740.902	-
<i>III. Bất động sản đầu tư</i>	240		-	-
<i>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</i>	250	IV.07	3.605.200.000	7.605.200.000
1. Đầu tư dài hạn khác	258		3.605.200.000	7.605.200.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259		-	-
<i>V. Tài sản dài hạn khác</i>	260		-	980.902.778
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	980.902.778
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		118.878.207.065	106.544.683.845

03029
CỘNG
TRÁCH NHIỆM
KIỂM
DI
VIỆT
SINH-T

1001
CỘNG
CỔ
BA
HÀ
LƯỚI

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị tính: VNĐ

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010	01/01/2010
A. Nợ phải trả	300		66.347.307.567	54.150.755.573
I. Nợ ngắn hạn	310		64.182.312.437	53.519.622.059
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	IV.08	43.765.630.597	43.115.993.982
2. Phải trả cho người bán	312		7.811.580.969	2.468.343.365
3. Người mua trả tiền trước	313		82.451.520	-
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	314	IV.09	1.013.712.378	1.830.175.816
5. Phải trả công nhân viên	315		7.737.743.417	4.964.271.152
6. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	IV.10	2.257.983.723	639.861.412
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		1.513.209.833	500.976.332
II. Nợ dài hạn	330		2.164.995.130	631.133.514
1. Vay và nợ dài hạn	334	IV.11	1.920.066.250	483.405.750
2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		244.928.880	147.727.764
B. Vốn chủ sở hữu	400		52.530.899.498	52.393.928.272
I. Vốn chủ sở hữu	410	IV.12	52.530.899.498	52.393.928.272
1. Vốn điều lệ	411		40.000.000.000	40.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		3.998.703	3.998.703
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		339.912.959	(1.432.929.332)
4. Quỹ đầu tư phát triển	417		1.404.149.509	1.003.320.205
5. Quỹ dự phòng tài chính	418		826.663.856	225.818.595
6. Lợi nhuận chưa phân phối	420		9.956.174.471	12.593.720.101
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		118.878.207.065	106.544.683.845

CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	31/12/2010	01/01/2010
1. Tài sản thuê ngoài	-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận ký gởi	180.520.491	180.520.491
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gởi, ký cược	-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	-	-
5. Ngoại tệ các loại		
USD	58.607,54	158.353,33
EUR	34.759,60	55.292,34
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án	-	-

VĂN NGỌC LƯU
 Kế toán trưởng
 Ngày 05 tháng 3 năm 2011



NGUYỄN HỮU ĐỨC
 Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN
 KIỂM TOÁN NỘI BỘ
 078
 CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN
 KIỂM TOÁN NỘI BỘ

